TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 66/2021/QĐST-VHNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 19 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân thụ lý số: 194/2021/TLST-VHNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc "*Thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: 1/ Bà **Lê Hoàng Bích T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: đường H, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông **Lê Minh D**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu vực T, Phường T, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn và đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân như sau:

Thống nhất các nội dung như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lê Hoàng Bích T và ông Lê Minh D thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 01 cháu là Lê Minh K (giới tính nam, sinh ngày 18/01/2011). Sau khi ly hôn cháu Lê Minh K sẽ do bà Lê Hoàng Bích T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê Minh D không phải cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có.

- *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Lê Hoàng Bích T tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay ông D, chuyển tiền tạm ứng lệ phí đã nộp sang thành lệ phí hôn nhân sơ

thẩm phải chịu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lê Hoàng Bích T và ông Lê Minh D thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 01 cháu là Lê Minh K (giới tính nam, sinh ngày 18/01/2011). Sau khi ly hôn cháu Lê Minh K sẽ do bà Lê Hoàng Bích T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê Minh D không phải cấp dưỡng.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Lê Minh D theo quy định của pháp luật, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu giải quyết, nếu sau này có ai tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà Lê Hoàng Bích T tự nguyện nộp thay lệ phí hôn nhân cho ông Lê Minh D. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà Lê Hoàng Bích T đã nộp theo biên lai thu số 001026 ngày 13 tháng 4 năm 2021 thành lệ phí hôn nhân sơ thẩm phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.NK;
- Chi cục THADS Q.NK;
- UBND Phường 8 Q.Tân Bình, TPHCM;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văn Hứng